

Số: /KH-BCĐ

Na Rì, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH **Hoạt động hiến máu tình nguyện năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 719/KH-BCĐ ngày 26/11/2021 của Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh Bắc Kạn về hoạt động hiến máu tình nguyện năm 2022, Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện huyện Na Rì xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện hiến máu tình nguyện năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA

1. Tuyên truyền vận động nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động hiến máu tình nguyện trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, thanh niên, hội viên và nhân dân trên địa bàn huyện.

2. Vận động được nhiều người tự nguyện đăng ký và sẵn sàng tham gia hiến máu tình nguyện, tổ chức được nhiều đợt hiến máu tình nguyện.

3. Xây dựng được các đội hiến máu tình nguyện dự bị để sẵn sàng hiến máu khi cần thiết.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng, điều kiện tham gia hiến máu

1.1. Đối tượng

- Đối tượng tham gia hiến máu tình nguyện gồm các cá nhân thuộc các xã đã đăng ký tham gia theo Văn bản số 2390 /CV-BCĐHMTN ngày 06/7/2027 của Ban Chỉ đạo Hiến máu tình nguyện huyện (có bản tổng hợp danh sách đăng ký kèm theo).

- Ngoài các cá nhân có tên trong danh sách trên, đề nghị các cơ sở tiếp tục tuyên truyền, vận động và đăng ký hiến máu tình nguyện, số lượng không hạn chế.

1.2. Điều kiện để cho máu

- Độ tuổi: Nam 18 - 60 tuổi; Nữ: 18 - 55 tuổi.

- Cân nặng: ≥ 45 kg.

- Không mắc các bệnh truyền nhiễm qua đường máu...

2. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: **07 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 8 năm 2022.**

- Địa điểm: Tại Nhà Văn hóa UBND xã Côn Minh huyện Na Rì.

* Lưu ý: Kế hoạch này thay cho giấy mời, đề nghị UBND các xã thông báo giúp cho các cá nhân đã đăng ký tham gia hiến máu tình nguyện biết thời gian, địa điểm nêu trên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Chữ thập đỏ huyện: (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo cấp huyện) có trách nhiệm liên hệ với Ban Chỉ đạo hiến máu tình nguyện tỉnh chuẩn bị các điều kiện vật chất, kinh phí... và làm công tác tổ chức cho đợt hiến máu tình nguyện; treo băng zôn, khẩu hiệu tuyên truyền trước và trong ngày hiến máu tình nguyện.

2. Huyện đoàn: Chỉ đạo Ban Chấp hành Đoàn các xã liên quan có trách nhiệm thông báo cho các thành viên tại đơn vị mình để tham gia hiến máu; cử 06 đoàn viên tham gia giúp BCD phục vụ cho đợt hiến máu.

3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao & Truyền thông huyện

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, cử cán bộ phóng viên đưa các thông tin hoạt động và những gương điển hình tiên tiến trong đợt hiến máu tình nguyện;

- Phối hợp với UBND xã Côn Minh, Hội Chữ thập đỏ huyện chuẩn bị tăng âm, loa đài, các phương tiện khác liên quan để tổ chức thành công đợt hiến máu tình nguyện năm 2022.

4. Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo Hiến máu tình nguyện của các xã liên quan; thành viên Ban Chỉ đạo huyện

- Tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ công chức, viên chức, hội viên trong đơn vị, cán bộ và nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia phong trào hiến máu cứu người. Từng bước nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên chức, hội viên, cán bộ chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân trong xã hội về mục đích, ý nghĩa cao đẹp của hiến máu tình nguyện cứu người.

- Các đơn vị có người đăng ký hiến máu có trách nhiệm thông báo cho các thành viên tại đơn vị mình tham gia đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện vận động hiến máu tình nguyện nhân đạo huyện năm 2022 của Ban Chỉ đạo vận động HMTN huyện Na Rì. Yêu cầu Ban Chỉ đạo vận động HMTN các xã liên quan, các thành viên Ban Chỉ đạo huyện tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Hội Chữ thập đỏ tỉnh Bắc Kạn
- Thường trực Huyện ủy
- CT, PCT UBND huyện;
- Các thành viên BCD HMTN huyện;
- UBND, BCD HMTN xã: Đồng Xá, Quang Phong, Côn Minh, Trần Phú, Liêm Thủy, Xuân Dương, Dương Sơn;
- Hội Chữ thập đỏ huyện;
- Huyện đoàn;
- Trung tâm VH, TT&TT huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VX.

TRƯỞNG BAN

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nông Quang Kế**

DANH SÁCH
ĐĂNG KÝ THAM GIA HIẾN MÁU TÌNH NGUYỆN
Đợt 1 năm 2022

STT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị	Ghi chú
1.	Hoàng Thị Thắm	1993	Nà Rây - Quang Phong	
2.	Nguyễn Thị Vui	1989	Nà Rây- Quang Phong	
3.	Hoàng Đức Tuấn	1999	Nà Rây- Quang Phong	
4.	Trần Văn Giang	1996	Nà Rây- Quang Phong	
5.	Hoàng Văn Đức	1995	Nà Buốc- Quang Phong	
6.	Hoàng Trọng Luân	1989	Nà Buốc- Quang Phong	
7.	Hà Đức Tôn	1993	Nà Buốc- Quang Phong	
8.	Nông Văn Toàn	1989	Nà Buốc- Quang Phong	
9.	Nông Văn Thoại	1990	Nà Buốc- Quang Phong	
10.	Nguyễn Ngân Quốc	1993	Quan Làng- Quang Phong	
11.	Hoàng Thị Duyên	1991	Nà Tha- Quang Phong	
12.	Nguyễn Thị Huệ	1990	Nà Tha- Quang Phong	
13.	Nguyễn Đắc Tĩnh	1995	Nà Tha- Quang Phong	
14.	Hà Trọng Tấn	1993	Nà Vả- Quang Phong	
15.	Hoàng Đức Vạn	1993	Nà Vả- Quang Phong	
16.	Lê Văn Ba	1988	Nà Vả- Quang Phong	
17.	Nông Đình Mẫn	1991	Quang Làng- Quang Phong	
18.	Hoàng Thị Huyền	1981	Nà Vả- Quang Phong	
19.	Nông Thế Hoàng	1991	Nà Buốc- Quang Phong	
20.	Hạc Văn Thảo	1982	Khuổi Căng- Quang Phong	
21.	Chu Văn Trường	1985	Nà Tha- Quang Phong	
22.	Hoàng Đình Hòa		Xuân Dương	
23.	Hoàng Hữu Tông		Xuân Dương	
24.	Nông Văn Trường		Xuân Dương	
25.	Hoàng Đình Chấn		Xuân Dương	
26.	Hoàng Văn Khởi		Xuân Dương	
27.	Hoàng Văn Tráng		Xuân Dương	
28.	Nông Văn Quán		Xuân Dương	
29.	Hoàng Văn Bình		Xuân Dương	

30.	Hoàng Văn Tập		Xuân Dương	
31.	Hoàng Văn Quyển		Xuân Dương	
32.	Bé Đức Diễn		Xuân Dương	
33.	Hứa Văn Quân		Xuân Dương	
34.	Lô Văn Khang		Xuân Dương	
35.	Đàm Anh Tú		Xuân Dương	
36.	Hứa Việt Hùng		Xuân Dương	
37.	Nông Văn Quý	1983	Đổng Xá	
38.	Hoàng Văn Toán	1991	Đổng Xá	
39.	Đinh Thị Hằng	1993	Đổng Xá	
40.	Hoàng Thị Lưu	1995	Đổng Xá	
41.	Triệu Thị Hè	1992	Đổng Xá	
42.	Nông Thị Xâm	1993	Đổng Xá	
43.	Triệu Văn Bé	1992	Đổng Xá	
44.	Đàm Xuân Vũ	1997	Đổng Xá	
45.	Ma Văn Nông	1980	Đổng Xá	
46.	Nông Thành Cơ	1994	Đổng Xá	
47.	Nông Thành Huân	1992	Đổng Xá	
48.	Nông Văn Biên	1997	Đổng Xá	
49.	Dương Văn Hiến	1995	Đổng Xá	
50.	Nguyễn Văn Linh	1989	Đổng Xá	
51.	Nông Minh Tuấn	1993	Đổng Xá	
52.	Hoàng Thị Lụa	1988	Côn Minh	
53.	Dương Thị Dung	1987	Côn Minh	
54.	Phan Thị Lan	1996	Côn Minh	
55.	Hoàng Thị Nhậm	1989	Côn Minh	
56.	Lục Thị Huân	1989	Côn Minh	
57.	Bàn Thị Liên	1984	Côn Minh	
58.	Hoàng Thị Mai	1984	Côn Minh	
59.	Hoàng Văn Quyển	1985	Côn Minh	
60.	Sầm Thị Hằng	1985	Côn Minh	
61.	Hà Văn Hoài	1986	Côn Minh	
62.	Bàn Thị Sen	1984	Côn Minh	
63.	Lục Thị Sim	1994	Côn Minh	
64.	Vũ Trường Chinh	1999	Côn Minh	
65.	Lý Sinh Lưu	1992	Côn Minh	
66.	Hà Văn Tú	1986	Côn Minh	

67.	Lý Thị Kiều	1980	Côn Minh	
68.	Lý Sinh Chung	1986	Côn Minh	
69.	Đặng Thị Khe	1994	Côn Minh	
70.	Nguyễn Thị Tranh	1989	Côn Minh	
71.	Lý Kim Đường	1984	Côn Minh	
72.	Vũ Thị Vân Anh	1989	Côn Minh	
73.	Nguyễn Thị Đông	1981	Côn Minh	
74.	Lý Sinh Đặng	1985	Côn Minh	
75.	Nguyễn Thị Quyên		Côn Minh	
76.	Hoàng Thị Huyền	1988	Côn Minh	
77.	Hà Thị Hoa	1974	Côn Minh	
78.	Lê Thị Lưu	1978	Côn Minh	
79.	Nguyễn Văn Sử	1975	Côn Minh	
80.	Nguyễn Văn Thành	1970	Côn Minh	
81.	Hà Quang Dự	1989	Côn Minh	
82.	Hoàng Văn Hào	1977	Côn Minh	
83.	Trần Văn Thái	1989	Côn Minh	
84.	Hà Thị Thắm		Côn Minh	
85.	Lê Thị Loan	1970	Côn Minh	
86.	Triệu Tiên Huy		Côn Minh	
87.	Bàn Thị Sơn		Côn Minh	
88.	Nông Văn Tuyên		Côn Minh	
89.	Hà Văn Công	1997	Côn Minh	
90.	Lộc Văn Truyền		Côn Minh	
91.	Bàn Thị Tâm		Côn Minh	
92.	Phạm Hoài Nam		Côn Minh	
93.	Phạm Đức Mạnh		Côn Minh	
94.	Hứa Hà Vy	1978	Côn Minh	
95.	Hoàng Văn Tình	1983	UBND xã - Trần Phú	
96.	Hoàng Văn Lực	1980	UBND xã - Trần Phú	
97.	Nông Văn Thắng	1989	UBND xã - Trần Phú	
98.	Lý Văn Thuyết	1991	UBND xã - Trần Phú	
99.	Phan Đình Chi	1980	UBND xã - Trần Phú	
100.	Nông Văn Nhật	1978	UBND xã - Trần Phú	
101.	Nông Đình Tuấn	1993	Công an xã Trần Phú	
102.	Triệu Đình Trọng	1998	Công an xã Trần Phú	
103.	Nguyễn Văn Tư	1989	Khau Moóc - Trần Phú	
104.	Nguyễn Văn Bộ	1979	Khau Moóc - Trần Phú	

105.	Nguyễn Hà Anh Tuấn	2004	Khau Moóc - Trần Phú	
106.	Hoàng Văn Tiệp	1990	Nà Coòng - Trần Phú	
107.	Hoàng Văn Trung	1993	Nà Chót - Trần Phú	
108.	Hoàng Văn Tuế	1996	Pá Pháy - Trần Phú	
109.	Hà Văn Oai	1983	Nà Đấu - Trần Phú	
110.	Lý Văn Thế	1988	Nà Chót - Trần Phú	
111.	Lý Văn Hiếu	1986	Nà Chót - Trần Phú	
112.	Hà Thị Hạnh	1993	Nà Chót - Trần Phú	
113.	Phùng Văn Tiền	1994	Nà Chót - Trần Phú	
114.	Hoàng Văn Anh	1997	Nà Chót - Trần Phú	
115.	Nông Văn Điềm	1980	Nà Đấu - Trần Phú	
116.	Hạc Văn Thuyên	1981	Nà Đấu - Trần Phú	
117.	Nông Văn Mỹ	1986	Nà Vèn - Trần Phú	
118.	Săm Phú Phúc	1999	Khuổi Khiếu - Trần Phú	
119.	Sằm Long Hồng	1981	Khuổi Khiếu - Trần Phú	
120.	Nguyễn Văn Xuân	1994	Khuổi Khiếu - Trần Phú	
121.	Hứa Thùy Trang	1997	Nà Chót - Trần Phú	
122.	Nông Mạnh Hoàng	1992	Nà Liêng - Trần Phú	
123.	Nông Thị Ngọt	1979	UBND xã Dương Sơn	
124.	Đặng văn Tiệp	1988	UBND xã Dương sơn	
125.	Hoàng Thị Đào	1993	UBND xã Dương sơn	
126.	Hoàng Văn Tú	1987	Dương sơn	
127.	Hoàng Văn Mạnh	1999	Dương Sơn	
128.	Triệu Thị Tuyết	1986	Dương Sơn	
129.	Chu Thị Duyên	1985	Dương Sơn	
130.	Hoàng Thị Giới	1979	Dương Sơn	
131.	Sái Văn Hiến	1986	Dương Sơn	